TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 93/2024/HS-ST Ngày 06-8-2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoài Duy.

2. Ông Nguyễn Văn Tới.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm 2001, tại tỉnh Tây Ninh; nơi thường trú: khu phố X, Phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: khu phố T1, phường T2, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung N và bà Bùi Kim T3; có vợ Nguyễn Thị Mỹ T4 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 09/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 18/5/2024 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại hẻm 29, đường Lạc Long Quân, khu phố 3, Phường IV, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Công an thành phố Tây Ninh phát hiện Lê Văn H đang ngồi trên xe gắn máy biển số 70G1-865.01 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong hộc đồ trên ba ga giữa của xe có 01 (một) vỏ chai nước TRÀ Ô LONG có nhãn hiệu bị rách một lỗ nhỏ, tại vị trí bị rách giữa vỏ chai và nhãn có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là chất ma túy, trong túi quần của H đang mặc có 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng. H khai nhận tinh thể rắn trong suốt bên trong bịch nylon là ma túy của H đem đi bán cho người khác nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện bắt giữ, tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng là tiền của H bán ma túy cho người khác vào ngày 08/5/2024 mà có nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, thu giữ trên gương treo trên tường để trong phòng ngủ của H 01 bịch nylon loại kẹp đầu, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma tuý. Qua làm việc, H khai nhận tinh thể rắn trong suốt màu trắng đựng trong bịch nylon là ma tuý H cất giấu để bán khi có người hỏi mua

Tại Kết giám định số 921/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M1) bên trong 01 (một) bịch nylon gửi đến giám định là chất ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,4787 gam (không phẩy bốn bảy tám bảy gam);

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt (kí hiệu M3) bên trong 01 (một) bịch nylon loại kẹp đầu gửi đến giám định là chất ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0547 gam (không phẩy không năm bốn bảy gam).

Tổng khối lượng ma tuý Methamphetamine là 0,5334 gam (Không phẩy năm ba ba bốn gam).

Tại Kết giám định số 862/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 200.000 cần giám định nêu trên là tiền thật.

Kết quả điều tra chứng minh được: Vào ngày 08/5/2024, Lê Văn H đón xe khách đi đến bến xe An Sương tại Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một người không rõ lai lịch mua 1.000.000 đồng ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý, H đón xe về nhà tại khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành,

tỉnh Tây Ninh và cất giấu ma tuý trên gương treo trong phòng ngủ của H. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H nhận được cuộc gọi và tin nhắn thông qua ứng dụng Zalo của Trương Hoàng V với nội dung hỏi mua 200.000 đồng ma tuý, hẹn giao ở hẻm 29 đường Lạc Long Quân thuộc khu phố 3, Phường IV, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, H đồng ý rồi lấy bịch ma tuý phân một ít để vào bịch nylon khác đem bán cho V tại địa điểm đã hẹn, lấy 200.000 đồng rồi đi về. Ngày 09/5/2024, V tiếp tục gọi điện và nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho H hỏi mua 500.000 đồng ma tuý, hẹn giao ở địa điểm cũ, H đồng ý. H lấy ma tuý để trong bịch nylon, bên ngoài dùng giấy gói lại rồi giấu vào giữa vỏ chai trà Ô Long để trên ba ga giữa xe mô tô và điều khiển xe gắn máy biển số 70G1-865.01 đi đến hẻm 29 đường Lạc Long Quân để giao ma tuý cho V. Trong lúc đang đợi V đến thì H bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Qua xét nghiệm, Lê Văn H dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Cáo trạng số: 81/CT-VKSTPTN ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 năm đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 921 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 vỏ chai TRÀ Ô LONG.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số IMEI 1: 353103102686719, số IMEI 2: 353103102645384; số tiền 200.000 đồng được đựng trong 01 gói niêm phong ghi số vụ 862 có chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh Ngọc và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo Lê Văn H thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn H: Xin xử giảm nhẹ cho bị cáo để sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được: Bị cáo Lê Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 08/5/2024, bị cáo có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Trương Hoàng V với số tiền 200.000 đồng; ngày 09/5/2024, bị cáo tiếp tục đem chất ma túy để bán cho Trương Hoàng V với số tiền 500.000 đồng, chưa kịp giao thì bị bắt quả tang với khối lượng ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ là 0,4787 gam. Bị cáo xác định khối lượng ma túy loại Methamphetamine bị thu giữ trên gương treo trên tường để trong phòng ngủ của bị cáo là 0,0547 gam để bán trái phép chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi

của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì mục đích lợi nhuận bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã tự khai nhận lần phạm tội trước và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, để tạo cơ hội cho bị cáo phấn đấu, tu dưỡng trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1] Đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 921 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh là chất ma tuý, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu huỷ.

[6.2] Đối với 01 vỏ chai TRÀ Ô LONG không là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

[6.3] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số IMEI 1: 353103102686719, số IMEI 2: 353103102645384: bị cáo dùng để liên lạc sử dụng bán ma tuý nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6.4] Đối với tiền Việt Nam 200.000 (hai trăm nghìn) đồng bị cáo có được do bán ma tuý: Đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/5/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 921 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 vỏ chai TRÀ Ô LONG.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, số IMEI 1: 353103102686719, số IMEI 2: 353103102645384; số tiền 200.000 đồng được đựng trong 01 gói niêm phong ghi số vụ 862 có chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Minh Ngọc và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Hằng